TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HĐ THI CẤP CHỨNG CHỈ NVHDDLNĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ HƯỚNG DẪN DU LỊCH NỘI ĐỊA
ĐỢT THI NGÀY 05/9/2020

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM THI				KẾT QUẢ
						LÝ THUYẾT			THỰC HÀNH	
						TN	TL	TỔNG		
1	001	Nguyễn Thị Kim	Anh	X	08/03/1999	52.0	17.0	69.0	79.0	Đạt
2	002	Phạm Nguyễn Phương	Bình		17/01/1999	48.0	17.0	65.0	86.0	Đạt
3	003	Nguyễn Thị Kim	Chi	X	10/06/1999	46.0	9.0	55.0	83.0	Đạt
4	004	Trần Thị Anh	Đào	X	19/03/1999	47.0	13.0	60.0	86.0	Đạt
5	005	Trần Thanh	Điện		23/01/1997	37.0	14.0	51.0	88.0	Đạt
6	006	Võ Thị Trúc	Hà	X	25/10/1999	49.0	19.0	68.0	88.0	Đạt
7	007	Nguyễn Ngọc	Hằng	X	09/09/1999	47.0	12.0	59.0	89.0	Đạt
8	008	Lê Anh	Hào		05/10/1999	51.0	11.0	62.0	93.0	Đạt
9	009	Lý Chí	Hậu		11/12/1997	39.0	16.0	55.0	83.0	Đạt
10	010	Nguyễn Minh	Hậu		16/03/1999	51.0	16.0	67.0	83.0	Đạt
11	011	Nguyễn Minh	Hậu		17/02/1997	44.0	17.0	61.0	91.0	Đạt
12	012	Vũ Thị	Huệ	X	17/02/1998	38.0	15.0	53.0	95.0	Đạt
13	013	Trần Thị Thanh	Hương	X	17/07/1999	55.0	14.0	69.0	97.0	Đạt
14	014	Đặng Thị Thoại	Huyền	X	24/12/1999	47.0	12.0	59.0	84.0	Đạt
15	015	Trịnh Ngọc Kiều	Lan	X	25/11/1999	51.0	13.0	64.0	83.0	Đạt
16	016	Võ Thị Thúy	Nguyên	X	01/01/1997	52.0	26.0	78.0	92.0	Đạt
17	017	Phan Thị	Nguyệt	X	18/02/1999	51.0	17.0	68.0	85.0	Đạt
18	018	Phạm Minh	Nhật		03/06/1999	55.0	27.0	82.0	93.0	Đạt

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM THI				KẾT QUẢ
						LÝ THUYẾT			THỰC HÀNH	
						TN	TL	TỔNG		
19	019	Nguyễn Thị Yến	Nhi	X	19/04/1996	51.0	26.0	77.0	89.0	Đạt
20	020	Hứa Thuận	Nhơn		18/03/1998	56.0	21.0	77.0	76.0	Đạt
21	021	Đoàn Thị	Phượng	X	27/11/1999	49.0	22.0	71.0	88.0	Đạt
22	022	Phạm Hồng	Quân		12/05/1999	51.0	22.0	73.0	94.0	Đạt
23	023	Phan Thị Thái	Quyên	X	16/08/1999	49.0	16.0	65.0	92.0	Đạt
24	024	Lê Chí	Thành		22/10/1998	41.0	22.0	63.0	93.0	Đạt
25	025	Phạm Thị Anh	Thư	X	24/06/1998	52.0	25.0	77.0	91.0	Đạt
26	026	Võ Thị Thanh	Tuyền	X	28/05/1999	47.0	11.5	58.5	90.0	Đạt
27	027	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	X	06/01/1999	45.0	23.0	68.0	93.0	Đạt
28	028	Nguyễn Văn	Vũ		17/05/1994	50.0	21.0	71.0	90.0	Đạt
29	029	Nguyễn Thị Như	Ý	X	28/08/1999	51.0	36.0	87.0	89.0	Đạt

Tổng cộng: 29 thí sinh

Ghi chú: - Phần Lý thuyết: 100 điểm *(Trắc nghiệm: 60 điểm; Tự luận: 40 điểm)*

- Phần Thực hành: 100 điểm

- Thí sinh đạt yêu cầu kỳ thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ hướng dẫn du lịch nội địa là thí sinh có điểm của phần thi lý thuyết và phần thi thực hành đều đạt từ 50 điểm trở lên.

LẬP BẢNG	ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
Ngô Hồng Phương	Phạm Phương Tâm	Hà Thanh Toàn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ